

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ LẠNG SƠN
TỈNH LẠNG SƠN**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 204/2020/HS-ST

Ngày 16-12-2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ LẠNG SƠN, TỈNH LẠNG SƠN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Tạ Thị Nhân;

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Trần Quang Chiến;

Ông Nguyễn Nhật Chiến.

- Thư ký phiên tòa: Bà Lành Thị Thanh Nụ - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn tham gia phiên tòa: Ông Bế Xuân Trường - Kiểm sát viên.

Ngày 16 tháng 12 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 212/2020/TLST-HS ngày 27 tháng 11 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 216/2020/QĐXXST-HS ngày 04 tháng 12 năm 2020, đối với bị cáo:

Trần Hoàng C, sinh ngày 17 tháng 5 năm 1966 tại thành phố L, tỉnh Lạng Sơn; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Đường Đ, phường C, thành phố L, tỉnh Lạng Sơn; chỗ ở: Đường Đ1, phường C, thành phố L, tỉnh Lạng Sơn; nghề nghiệp: Không; trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Hoàng H (đã chết) và bà Trần Thị C (đã chết); vợ là Trịnh Kim T (đã ly hôn) và có 01 con, sinh năm 1994; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Ngày 09-12-2008, bị Ủy ban nhân dân thành phố Lạng Sơn quyết định đưa vào cơ sở chữa bệnh bắt buộc theo Quyết định số 3.015/QĐ-UBND, đã được xóa; bị bắt tạm giữ từ ngày 24-8-2020, tạm giam từ ngày 27-8-2020 đến ngày 23-11-2020 được thay thế bằng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú - có mặt.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án: Ông Hoàng Văn L; đăng ký HKTT: Đường P, phường Đ, thành phố L, tỉnh Lạng Sơn, hiện đang cai nghiện bắt buộc tại Cơ sở C tỉnh Lạng Sơn, đường M, xã T, huyện C, tỉnh Lạng Sơn - vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 21 giờ, ngày 23-8-2020, bị cáo Trần Hoàng C một mình đi từ phòng trọ ở đường Đ1, phường C, thành phố L đến khu vực B tỉnh Lạng Sơn, đường L, phường V, thành phố L gặp một nam thanh niên (không biết tên, tuổi, địa chỉ) hỏi mua một gói ma túy đá, ngựa, nam thanh niên này đồng ý. Bị cáo đưa cho nam thanh niên 120.000 đồng, người nam thanh niên đưa cho bị cáo một túi nilon màu trắng, bên trong có chất bột màu hồng là ma túy đá, ngựa. Sau khi mua được ma túy, bị cáo đi về phòng trọ rồi một mình sử dụng một phần ma túy, số ma túy còn lại bị cáo cất giấu trong túi quần bên phải phía trước đang mặc trên người. Khoảng 15 giờ 30 phút ngày 24-8-2020 bị cáo mang số ma túy còn lại đến phòng trọ của ông Hoàng Văn L tại đường P, phường Đ, thành phố L để xin ở nhờ. Sau đó bị cáo ấy số ma túy mang theo người ra và rủ ông Hoàng Văn L cùng sử dụng. Khi bị cáo và ông Hoàng Văn L đang chuẩn bị sử dụng ma túy thì bị Công an thành phố Lạng Sơn kiểm tra phát hiện, bắt quả tang và thu giữ tang vật là số ma túy đá, ngựa; ngoài ra, Công an còn tạm giữ của bị cáo Trần Hoàng C 01 (một) chai nhựa có gắn 02 (hai) vòi hút bằng nhựa; 01 (một) mảnh giấy bạc có kích thước 1,6cm x 21cm; 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Samsung màu vàng, mặt sau có in số IMEI 358465/09/543700/3, máy cũ đã qua sử dụng; thu giữ của ông Hoàng Văn L 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Samsung, màu vàng mặt sau có in chữ "4G", số IMEI 352405/09/739910/4, máy cũ đã qua sử dụng.

Tại Kết luận giám định số 257/KL-PC09 ngày 25-8-2020, Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lạng Sơn kết luận chất bột màu hồng gửi giám định là chất ma túy Methamphetamine, có khối lượng 0,247 gam (đã trừ bì).

Tại Bản cáo trạng số 202/CT-VKS-MT ngày 23-11-2020, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn đã truy tố bị cáo Trần Hoàng C về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự;

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án, ông Hoàng Văn L vắng mặt tại phiên tòa, trong các lời khai tại cơ quan điều tra ông Long khai: Ông Long và bị cáo quen biết nhau từ lâu. Ngày 24-8-2020 ông đang ở nhà thì bị cáo sang chơi, nói chuyện và lấy ra 01 (một) túi nilon bên trong đựng ma túy đá ngựa rủ ông Long cùng sử dụng nhưng chưa kịp sử dụng thì bị lực lượng công an kiểm tra, phát hiện và thu giữ số ma túy trên, ông cũng bị thu giữ 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Samsung, màu vàng mặt sau có in chữ "4G". Ông không biết số ma túy đó bị cáo mua ở đâu, với ai. Đối với chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Samsung bị thu giữ, ông dùng để liên lạc cá nhân, không có mục đích gì khác.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Lạng Sơn giữ nguyên quyết định truy tố; đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Trần Hoàng C phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy; áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo từ 12 đến

15 tháng tù; không áp dụng khoản 5 Điều 249 của Bộ luật Hình sự phạt bổ sung đối với bị cáo; áp dụng điểm a khoản 1 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự, Điều 47 Bộ luật Hình sự, tịch thu để tiêu hủy chất ma túy là mẫu vật sau giám định, chai nhựa có gắn vòi hút và mảnh giấy bạc, trả lại bị cáo 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Samsung màu vàng, mặt sau có in số IMEI 358465/09/543700/3, máy cũ đã qua sử dụng; trả lại Hoàng Văn L 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Samsung, màu vàng mặt sau có in chữ "4G", số IMEI 352405/09/739910/4, máy cũ đã qua sử dụng; bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Tại phiên tòa, bị cáo Trần Hoàng C thừa nhận hành vi phạm tội và không có ý kiến tranh luận với đại diện Viện kiểm sát.

Trong lời nói sau cùng, bị cáo Trần Hoàng C xin hưởng mức án nhẹ nhất để bị cáo sớm trở về với gia đình và xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên: Quá trình điều tra, truy tố, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự về thẩm quyền, trình tự, thủ tục tố tụng; giải thích, hướng dẫn bị cáo về quyền tiếp cận trợ giúp pháp lý, quyền nhờ người bào chữa theo quy định. Các quyết định, hành vi tố tụng đã được thực hiện là hợp pháp. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, những người tham gia tố tụng không khiếu nại quyết định, hành vi của người tiến hành tố tụng.

[2] Về thủ tục tố tụng: Phiên tòa mở lần thứ nhất, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án là ông Hoàng Văn L đã được triệu tập hợp lệ nhưng vắng mặt. Ông Hoàng Văn L đã có lời khai trong hồ sơ vụ án và việc vắng mặt của ông Hoàng Văn L không ảnh hưởng đến việc giải quyết vụ án, Hội đồng xét xử căn cứ Điều 292 Bộ luật Tố tụng hình sự tiến hành xét xử vắng mặt ông Hoàng Văn L theo quy định.

[3] Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo Trần Hoàng C khai nhận bị cáo nghiện chất ma túy từ năm 2006. Ngày 23-8-2020, bị cáo mua ma túy với một nam thanh niên không rõ tên, tuổi, lai lịch. Sau khi mua được ma túy, bị cáo sử dụng một phần, còn một phần cất giữ trong túi quần mặc trên người, chiều ngày 24-8-2020, bị cáo rủ ông Hoàng Văn L cùng sử dụng ma túy nhưng cả hai chưa kịp sử dụng thì bị kiểm tra, bắt giữ. Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai trong quá trình điều tra, phù hợp với biên bản phạm tội quả tang và vật chứng thu giữ được. Xét thấy, bị cáo Trần Hoàng C có hành vi tàng trữ trái phép 0,247 gam chất ma túy Methamphetamine để sử dụng. Do đó, có đủ cơ sở xác định bị cáo Trần Hoàng C phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

[4] Xét tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội thấy rằng hành vi mà bị cáo thực hiện là nghiêm trọng, nguy hiểm cho xã hội, gây mất trật tự xã hội tại địa phương; xâm phạm chế độ quản lý các chất ma túy của Nhà nước. Việc bị cáo sử dụng trái phép chất ma túy còn là hành vi vi phạm Luật Phòng, chống ma túy; tự hủy hoại sức khỏe của bản thân, và đó cũng là nguyên nhân gián tiếp gây ra tệ nạn xã hội và các tội phạm khác.

[5] Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[6] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự;

[7] Về nhân thân: Bị cáo có nhân thân xấu, đã bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính theo Quyết định số 3.015/QĐ-UBND ngày 09-12-2008 của Ủy ban nhân dân thành phố Lạng Sơn, nhưng bị cáo vẫn tái nghiện, thể hiện bị cáo là người thiếu tu dưỡng bản thân và coi thường pháp luật.

[8] Từ những nhận định trên, thấy cần cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian, như vậy mới có tác dụng răn đe, giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung. Tuy nhiên, do bị cáo có tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự nên cũng cần xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo để bị cáo thấy được sự khoan hồng của pháp luật mà an tâm cải tạo trở thành người có ích cho xã hội.

[9] Theo Biên bản xác minh ngày 28-9-2020 bị cáo chỉ có có tài sản là 01 (một) ngôi nhà cấp IV tại địa chỉ đường Đ, phường C, thành phố L. Bị cáo không có nguồn thu nhập nào khác để thi hành hình phạt bổ sung. Do đó, Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[10] Đối với nam thanh niên đã bán ma túy cho bị cáo, do bị cáo không biết họ tên, địa chỉ cụ thể nên không có cơ sở điều tra, xác minh, xử lý.

[11] Xử lý vật chứng của vụ án: Mẫu vật đã giám định đựng trong một phong bì đã niêm phong là chất ma túy, là vật thuộc loại Nhà nước cấm tàng trữ và một chai nhựa có gắn hai vòi hút nhựa màu hồng cùng một mảnh giấy bạc có kích thước 1,6cm x 21cm là vật không có giá trị nên cần tịch thu để tiêu hủy theo quy định tại điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015. Đối với 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Samsung màu vàng, mặt sau có in số IMEI 358465/09/543700/3, máy cũ đã qua sử dụng là tài sản của bị cáo, 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Samsung, màu vàng mặt sau có in chữ "4G", số IMEI 352405/09/739910/4, máy cũ đã qua sử dụng là tài sản của ông Hoàng Văn L, không liên quan đến hành vi phạm tội nên cần trả lại cho bị cáo và ông Hoàng Văn L theo quy định tại điểm b khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

[12] Về án phí: Bị cáo Trần Hoàng C là người bị kết án nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm quy định tại khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

[13] Xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn là phù hợp với tính chất, mức độ hành vi phạm tội đã xảy ra, đúng với các quy định của pháp luật nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[14] Về quyền kháng cáo: Bị cáo Trần Hoàng C, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án có quyền kháng cáo Bản án sơ thẩm theo quy định tại khoản 1 Điều 331 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015;

Căn cứ vào khoản 1, điểm a khoản 2, điểm b khoản 3 Điều 106; khoản 2 Điều 136; khoản 1 Điều 331 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015;

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Trần Hoàng C phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy;

2. Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Trần Hoàng C 12 (mười hai) tháng tù; thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt thi hành án, được trừ đi thời gian tạm giữ, tạm giam từ ngày 24-8-2020 đến ngày 22-11-2020.

Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

3. Về xử lý vật chứng

3.1. Tịch thu để tiêu hủy: Mẫu vật là chất ma túy sau giám định đựng trong 01 (một) phong bì niêm phong; 01 (một) chai nhựa có gắn 02 (hai) vòi hút bằng nhựa; 01 (một) mảnh giấy bạc có kích thước 1,6cm x 21cm;

3.2. Trả lại cho bị cáo Trần Hoàng C: 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Samsung màu vàng, mặt sau có in số IMEI 358465/09/543700/3, máy cũ đã qua sử dụng.

3.3 Trả lại cho ông Hoàng Văn L 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Samsung, màu vàng mặt sau có in chữ "4G", số IMEI 352405/09/739910/4, máy cũ đã qua sử dụng;

(Các vật chứng trên đang được tạm giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn theo biên bản giao, nhận vật chứng ngày 26-11-2020).

4. Án phí: Bị cáo Trần Hoàng C phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm để nộp ngân sách Nhà nước.

5. Quyền kháng cáo

Bị cáo Trần Hoàng C có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết công khai.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Lạng Sơn;
- VKSND tỉnh Lạng Sơn;
- Sở Tư pháp tỉnh Lạng Sơn;
- VKSND TP. Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn;
- Công an TP.Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn;
- CQTHAHS CATP.Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn;
- CCTHADS TP.Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn;
- Bị cáo; người có QLNVLQ;
- Lưu: Hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Tạ Thị Nhàn